

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

Thốt Nốt, ngày 17 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2023/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Tuyết X**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp TĐ, xã A, huyện U, tỉnh KG.

Bị đơn: Ông **Lý Huỳnh Minh A**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu vực P1, phường N, quận N, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Tuyết X và ông Lý Huỳnh Minh A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Tuyết X và ông Lý Huỳnh Minh A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung tên Lý Trần Minh K (Giới tính: nam), sinh ngày 18/4/2022. Giao con chung cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng; Ông A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 4/2023 đến khi con đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông A không ai được quyền cản trở. Ông A, bà X được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà Trần Tuyết X phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; đồng thời bà X nộp thay 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con cho ông A. Tổng cộng số tiền án phí bà X phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0004964 ngày 16/02/2023 được chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- UBND xã A, huyện U, tỉnh K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Thị Kim Hưng